

Số: 160 /KH-UBND

Mường Khương, ngày 18 tháng 10 năm 2016

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Đề án xây dựng làng văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống phục vụ phát triển du lịch, giai đoạn 2016 – 2020

Căn cứ Đề án số 10/ĐA/HU ngày 12/5/2016 của Huyện ủy Mường Khương, về xây dựng làng văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống phục vụ phát triển du lịch, giai đoạn 2016 - 2020. UBND huyện xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án số 10 với một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

##### 1. Mục đích:

Nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc trên địa bàn huyện, đồng thời kiểm kê, phân loại được di sản phi vật thể của đồng bào các dân tộc, tập trung sưu tầm, bảo tồn và phát huy di sản văn hoá phi vật thể nhóm dân tộc thiểu số: Mông, Nùng, Pa Dí, Tu dí, Thu Lao, Dao... có nguy cơ mai một cao (*Dân ca, chữ viết...*) vốn dân vũ trong đó có: (*múa khèn, múa gậy sinh tiền...*), vốn tri thức văn hoá dân gian, lễ hội truyền thống, nghề thủ công truyền thống để làm cơ sở tiến tới lập quy hoạch di sản văn hóa phi vật thể của một số dân tộc điển hình trên địa bàn huyện.

##### 2. Yêu cầu:

Tập trung xây dựng thành công làng văn hóa truyền thống dân tộc Nùng tại thôn Văng Leng xã Tung Chung Phố.

Bảo tồn, phục dựng và truyền dạy các làn điệu dân ca, nghệ thuật múa ngựa giấy của dân tộc Nùng cho lớp trẻ tại địa phương.

Vận động nhân dân mua thùng đựng rác, xây hố đốt rác, nhà tiêu hợp vệ sinh, bể chứa nước phục vụ sinh hoạt, bê tông hóa đường liên gia, liên thôn, chuồng trại chăn nuôi gia súc, trồng cây hoa trạng nguyên, dã quỳ tạo cảnh quan môi trường trên cơ sở nhà nước và nhân dân cùng làm.

Chuyển dịch một phần cơ cấu kinh tế từ sản xuất nông nghiệp đơn thuần sang sản xuất hàng hoá (*sản phẩm*) phục vụ phát triển du lịch cộng đồng. Hỗ trợ khôi phục lại ngành nghề truyền thống.

Góp phần chuyển dịch một phần nhỏ từ cơ cấu kinh tế nông nghiệp là chính sang cơ cấu kinh tế theo hướng thương mại - du lịch, tăng thu nhập bền vững cho nhân dân, góp phần vào công cuộc xoá đói giảm nghèo của huyện.

Tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước thông qua thu từ các dịch vụ, các hoạt động du lịch, các khoản thu khác đối với khách du lịch đến thăm quan tại địa phương.

## **II. NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH:**

### **1. Kết quả thực hiện đề án năm 2016.**

Năm 2016 khảo sát, xây dựng hoàn chỉnh và ban hành Đề án.

### **2. Kế hoạch thực hiện đề án từ năm 2016 - 2020.**

Nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc trên địa bàn huyện, đặc biệt là dân tộc Nùng tại thôn Văng Leng xã Tung Chung Phố.

#### **\* Đề án được chia ra những nội dung sau:**

- **Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng: 2.327 triệu đồng trong đó:**

+ Ngân sách huyện: 1.063 triệu đồng.

+ Nhân dân đóng góp: 1.259 triệu đồng.

Gồm các danh mục sau: Đường liên gia, nhà văn hóa thôn bản, công làng văn hóa, xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh, hố đốt rác tập trung, mua thùng đựng rác, xây trường trại chăn nuôi, trồng hoa hai bên ven đường, hỗ trợ trang thiết bị cho nhà văn hóa.

- **Truyền dạy làn điệu dân ca dân tộc Nùng: 184,88 triệu đồng, trong đó:**

+ Ngân sách huyện 184,88 triệu đồng, gồm các nội dung sau:

Mở lớp truyền dạy, mua tặng âm lao đài, ti vi... phục vụ công tác giảng dạy, quay phim, in sao đĩa, chụp ảnh làm album tư liệu, chi tiền điện, nước phục vụ lớp học.

- **Truyền dạy làm, múa ngựa giấy: 82,64 triệu đồng, trong đó:**

+ Ngân sách huyện 82,64 triệu đồng, gồm các nội dung sau:

Mở lớp truyền dạy làm, múa ngựa giấy, quay phim, in sao đĩa, chụp ảnh làm album tư liệu, chi tiền điện, nước phục vụ lớp học.

## **III. NHU CẦU VỐN, NGUỒN VỐN.**

**Tổng kinh phí thực hiện đề án : 2.511,88 triệu đồng.**

Trong đó: + Ngân sách huyện : 1.063,88 triệu đồng.

+ Nhân dân đóng góp : 1.259,0 triệu đồng.

Kế hoạch tổ chức thực hiện đề án được phân kỳ đầu tư cho các giai đoạn 2016 - 2020 như sau:

- Năm 2016 đầu tư 26,0 triệu đồng, gồm: mua tăng âm, loa đài, ti vi,... phục vụ công tác giảng dạy, từ nguồn vốn ngân sách huyện.

- Năm 2017 đầu tư 202,04 triệu đồng, gồm: xây bếp, nhà vệ sinh, cấp thoát nước nhà văn hóa thôn, chi phí thù lao nghệ nhân truyền dạy làn điệu dân ca dân tộc Nùng.

Trong đó: Ngân sách huyện: 152,04 triệu đồng.

Nhân dân đóng góp: 50 triệu đồng.

- Năm 2018 đầu tư 369,2 triệu đồng, gồm: xây công làng văn hóa, trồng hoa hai bên ven đường, quay phim, in sao đĩa chụp ảnh làm album tư liệu, tiền điện nước lớp truyền dạy làn điệu dân ca.

Trong đó: Ngân sách huyện: 369,2 triệu đồng.

Nhân dân đóng góp: không.

- Năm 2019 đầu tư 860,44 triệu đồng, gồm: hỗ trợ nhà tiêu hợp vệ sinh, xây lò đốt rác tập trung, mua thùng đựng rác, trang thiết bị cho nhà văn hóa thôn, chi phí làm đạo cụ, thù lao nghệ nhân truyền dạy làm, múa ngựa giấy.

Trong đó: Ngân sách huyện: 341,44 triệu đồng.

Nhân dân đóng góp: 519,0 triệu đồng.

- Năm 2020 đầu tư 1.054,2 triệu đồng, gồm: hỗ trợ xây trường trại chăn nuôi gia súc, quay phim, in sao đĩa, chụp ảnh làm album, chi phí điện nước lớp truyền dạy làm, múa ngựa giấy.

Trong đó: Ngân sách huyện: 364,2 triệu đồng.

Nhân dân đóng góp: 690,0 triệu đồng.

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

#### IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

##### 1. Về chỉ đạo, điều hành

- Thống nhất và nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành về văn hóa và thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc. Đưa mục tiêu, nhiệm vụ phát triển văn hóa, xây dựng làng văn hóa, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc vào Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, kế hoạch của chính quyền các cấp.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, đoàn thể và người dân về văn hóa và nhiệm vụ phát triển văn hóa.

- Tổ chức ngày hội văn hóa thể thao các dân tộc 2,5 năm một lần.

## **2.2. Về quy hoạch.**

Việc quy hoạch xây dựng làng văn hóa truyền thống tại thôn Văng Leng xã Tung Chung Phố phải nằm trong tổng thể quy hoạch phát triển kinh tế chung của huyện trong giai đoạn 2016 - 2020 đảm bảo hài hoà giữa cảnh quan thiên nhiên và môi trường sinh thái, giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc kết hợp với văn hoá hiện đại nhằm thu hút khách du lịch đến thăm quan.

## **2.3. Về đầu tư nguồn lực.**

- Kết hợp các nguồn Ngân sách từ trung ương đến địa phương, nguồn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về văn hoá, các dự án nghiên cứu bảo tồn bản sắc văn hoá...

- Nguồn do nhân dân đóng góp, các các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, tư nhân đầu tư, tài trợ, giúp đỡ.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

### **1. Phòng Văn hóa và Thông tin**

Tham mưu UBND huyện xây dựng Kế hoạch, phối hợp với UBND xã Tung Chung Phố và các cơ quan liên quan tuyên truyền vận động nhân dân tham gia đóng góp tiền của và ngày công lao động theo các hạng mục của đề án.

Theo dõi tiến độ việc triển khai thực hiện kế hoạch, tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia thực hiện, hỗ trợ cho nhân dân trong thôn theo hạng mục trong đề án đề ra.

Khảo sát, tổ chức mở các lớp truyền dạy làn điệu dân ca, làm, múa ngựa giấy theo nội dung của đề án.

Tham mưu UBND huyện tổ chức sơ kết, tổng kết quá trình triển khai thực hiện đề án.

### **2. Phòng Tài chính - Kế hoạch.**

Lập kế hoạch cân đối kinh phí triển khai thực hiện kế hoạch theo nội dung trong đề án.

Phối hợp với các cơ quan hữu quan tham mưu giúp UBND huyện thu hút lồng ghép các nguồn vốn đầu tư vào các hạng mục của đề án.

### **3. Phòng Tài nguyên và Môi trường.**

Rà soát, lập quỹ đất trong quy hoạch phát triển kinh tế của huyện, đảm bảo, ưu tiên quỹ đất giành cho phát triển cơ sở hạ tầng xây dựng thiết chế văn hóa, đường giao thông liên gia, địa điểm xây dựng công làng, quy hoạch hố rác tập trung. Giám sát chặt chẽ tác động của cơ sở hạ tầng ảnh hưởng đến môi trường xung quanh để có biện pháp xử lý kịp thời.

#### **4. Phòng Kinh tế - Hạ tầng.**

Hàng năm lập hồ sơ thiết kế chi tiết cho từng hạng mục của đề án.

Phối hợp với các phòng ban liên quan, UBND xã Tung Chung Phố tổ chức triển khai thực hiện đầu tư xây dựng các hạng mục của đề án, đảm bảo tiến độ thực hiện đề án.

Đảm bảo giao thông đi lại trên trục đường vào thôn Văng Leng thông suốt nhằm phục vụ nhân dân và khách du lịch đến tham quan.

#### **5. UBND xã Tung Chung phố.**

Phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan, tổ chức tuyên truyền vận động nhân dân trong thôn tham gia đóng góp tiền, của và ngày công lao động để thực hiện theo các hạng mục của đề án đề ra. Thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng đối với các hạng mục đầu tư cơ sở hạ tầng, tổ chức mở các lớp truyền dạy, thường xuyên đôn đốc công tác vệ sinh thôn bản, bảo tồn, tôn tạo các nét văn hóa truyền thống, cải tạo các tập quán lạc hậu...

#### **6. UBND các xã, thị trấn.**

Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc trên địa bàn, mỗi xã, thị trấn xây dựng ít nhất 1-2 thôn văn hóa tiêu biểu, nhiều thôn đạt thôn kiểu mẫu trong xây dựng nông thôn mới.

Trên đây là kế hoạch triển khai Đề án số 10 của BCH Đảng bộ huyện, nhiệm kỳ 2016 - 2020, của UBND huyện, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện. /.

#### **Nơi nhận:**

- TT Huyện ủy;
- TT HĐND, UBND huyện;
- Các cơ quan có liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.PVH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÒ CHỦ TỊCH**



**Phùng Khánh Toàn**



**BIỂU TỔNG HỢP**

**NHU CẦU VỐN ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG TẠI THÔN VÀNG LENG XÃ TUNG CHUNG PHỐ**

(Kèm theo Kế hoạch số: 460 /KH-UBND ngày 13 /10/2016 của UBND huyện)

Biểu số 01

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung/ danh mục đầu tư	Địa điểm đầu tư	Đơn vị tính	Số lượng	Năm KC/HT	Tổng kinh phí	Nguồn vốn			Ghi chú
							NSNN	nhân dân đóng	xã hội hóa	
<b>Tổng cộng</b>						<b>2,327</b>	<b>1,063</b>	<b>1,259</b>		
<b>I</b>	<b>Cơ sở hạ tầng</b>					<b>2,295</b>	<b>1,031</b>	<b>1,259</b>		
1	Đường liên gia		km	0,5	2017	100	50	50		
2	Nhà văn hóa thôn bản					55	55			
-	Bếp, nhà vệ sinh CC	Nhà văn hóa thôn	nhà	1	2017	50	50			
-	Hệ thống cấp thoát nước	Nhà văn hóa thôn	công trình	1	2017	5	5			
2	Xây công làng văn hóa tại thôn		công	1	2018	150	150			
3	Hỗ trợ xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh cho các hộ trong thôn		nhà	72	2019	720	216	504		
4	Xây lò đốt rác tập trung tại thôn		lò	2	2019	30	30			
5	Mua thùng đựng rác của các hộ trong thôn		thùng	77	2019	15		15		
6	Hỗ trợ xây chuồng trại chăn nuôi gia súc cho các hộ trong thôn		chuồng	69	2020	1,035	340	690		
7	Trồng hoa dã quỳ, trạng nguyên	Hai bên ven đường vào thôn	m2	7600	2018	190	190			
<b>II</b>	<b>Trang thiết bị cho nhà văn hóa</b>					<b>32</b>	<b>32</b>			
	Nhà văn hóa thôn	Bàn ghế	bộ		2019	15	15			
		Trang trí khánh tiết (phông chính, khẩu hiệu, cờ, cờ đảng, cờ tổ quốc, tốp chữ)	bộ		2019	12	12			
		Bục tượng bác, tượng bác	bộ		2019	5	5			

## BIỂU TỔNG HỢP

### NHU CẦU KINH PHÍ MỞ CÁC LỚP TRUYỀN DẠY DÂN CA, NGHỆ THUẬT MÚA NGỰA GIẤY

(Kèm theo Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 13/10/2016 của UBND huyện)

#### I. Mở lớp truyền dạy làn điệu dân ca dân tộc Nùng.

Biểu số 02

Đơn vị tính đồng

TT	Nội dung	Phân kỳ đầu tư	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
<b>Tổng cộng kinh phí các lớp</b>						<b>184,880,000</b>
<b>Cộng</b>						<b>102,240,000</b>
1	Kinh phí tổ chức lớp truyền dạy dân ca dân tộc dân tộc Nùng					47,040,000
1.1	<i>Chi phí thù lao nghệ nhân truyền dạy</i>					<i>47,040,000</i>
-	Chi phí thù lao nghệ nhân 3 người/1 lớp x 1 lớp x 300000đ/ 1 ngày x 40 buổi/ lớp	2017	nghệ nhân	3	300000/ người/buổi	36,000,000
-	Tiền chè nước phục vụ nghệ nhân, học viên trong thời gian truyền dạy	2017	người	23	12.000/ người/ngày	11,040,000
2	Mua tặng âm loa đài ti vi, micro phục vụ công tác giảng dạy	2016	bộ	1	26,000,000	26,000,000
3	<b>Chi phí quay phim in sao đĩa</b>					<b>10,600,000</b>
3.1	Quay phim	2018	lớp	1	10,000,000	10,000,000
3.2	In sao đĩa phát cho nghệ nhân, học viên và các thôn bản để bảo tồn trong cộng đồng	2018	đĩa	30	20,000	600,000
4	<b>Chi phí chụp ảnh và làm anbum ảnh lưu giữ tài liệu</b>				<b>2,520,000</b>	<b>17,600,000</b>
4.1	Chi phí cho thợ ảnh	2018	thợ ảnh/lớp	1	2,000,000	2,000,000
4.2	Làm anbum	2018	quyển	30	500000	15,000,000
4.3	In ảnh phát cho nghệ nhân, học viên và thôn bản để bảo tồn trong cộng đồng	2018	ảnh	30	20,000	600,000
5	Chi tiền điện nước 1 lớp	2018	lớp	1	1,000,000	1,000,000

#### II. Mở lớp truyền dạy làm, múa ngựa giấy

TT	Nội dung	Phân kỳ đầu tư	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
<b>Cộng</b>						<b>82,640,000</b>
1	Kinh phí tổ chức mở lớp truyền dạy					63,440,000
1.1	<i>Chi phí làm đạo cụ ngựa giấy</i>				<i>555,000</i>	<i>16,400,000</i>
-	Mua cây Mai	2019	cây	15	200,000	3,000,000
-	Mua giấy bản	2019	tờ	200	10,000	2,000,000
-	Mua giấy màu	2019	tờ	200	10,000	2,000,000

-	Mua giấy trắng kim màu	2019	tờ	200	15,000	3,000,000
-	Mua vòng chuông, lắc đồng	2019	vòng	20	320,000	6,400,000
<b>1.2</b>	<b>Chi phí thù lao nghệ nhân truyền dạy</b>					<b>47,040,000</b>
-	Chi phí thù lao nghệ nhân 3 người/1 lớp x 1 lớp x 300000đ/ 1 buổi x 40 ngày/ lớp	2019	nghệ nhân	3	200000/ buổi/ngày	36,000,000
-	Tiền chè nước phục vụ nghệ nhân, học viên trong thời gian truyền dạy	2019	người	23	12.000/ người/ngày	11,040,000
<b>2</b>	<b>Chi phí quay phim in sao đĩa</b>					<b>10,600,000</b>
2.1	Quay phim	2020	lớp	1	10,000,000	10,000,000
2.2	In sao đĩa phát cho nghệ nhân, học viên và các thôn bản để bảo tồn trong cộng đồng	2020	đĩa	30	20,000	600,000
<b>3</b>	<b>Chi phí chụp ảnh và làm an bum ảnh lưu giữ tài liệu</b>					<b>7,600,000</b>
3.1	Chi phí cho thợ ảnh	2020	thợ ảnh/lớp	1	2,000,000	2,000,000
3.2	Làm an bum	2020	quyển	10	500,000	5,000,000
3.3	In ảnh phát cho nghệ nhân, học viên và thôn bản để bảo tồn trong cộng đồng	2020	ảnh	30	20,000	600,000
<b>4</b>	<b>Chi phí tiền điện nước</b>	<b>2020</b>	<b>lớp</b>	<b>1</b>	<b>1,000,000</b>	<b>1,000,000</b>